

VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC

Trần Quốc Việt⁺,
Trần Thị Như Hoa

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội
⁺Tác giả liên hệ • Email: tqviet2@daihocthudo.edu.vn

Article history

Received: 15/10/2022

Accepted: 21/12/2022

Published: 05/02/2023

Keywords

Role, training program,
evaluation training program,
stakeholders

ABSTRACT

In recent years, one of the urgent issues of the higher educational sector in our country is the evaluation of the training program in order to develop a standardized training program fulfilling the needs of society without the active participation of stakeholders. Although universities actively evaluate their training programs with the participation of stakeholders, the classification criteria and even the concept of stakeholders are still unclear. The article analyzes and evaluates the roles of stakeholders in order to improve the quality of training programs to meet the need for high quality human resources. The proactive and intensive evaluation of the training program with the participation of stakeholders will not only create favorable conditions for improving the quality of training but also a channel to promote the school's brand.

1. Mở đầu

Trong những năm gần đây, quá trình đổi mới giáo dục đào tạo (GD-ĐT) nhằm đáp ứng quá trình hội nhập của nước ta đã gặt hái được nhiều thành tựu to lớn. Bên cạnh những điểm mạnh cũng còn một số hạn chế, đặc biệt trong yêu cầu đánh giá chương trình đào tạo (CTĐT). Thực tế cho thấy, công tác đánh giá CTĐT thực sự chưa được quan tâm, chú trọng đúng mức, chưa có sự tham gia tích cực của các bên liên quan (CBLQ) trong xây dựng CTĐT chuẩn nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội. Việc xác định các tiêu chí phân loại và ngay cả quan niệm về CBLQ cũng còn nhiều điều chưa thật sáng tỏ và là vấn đề còn phải tranh luận nhiều.

Thực tế, các cơ sở giáo dục đại học đã chủ động đánh giá CTĐT của mình theo kinh nghiệm và theo kỹ thuật nước ngoài. Bộ GD-ĐT đã ban hành thông tư hướng dẫn đánh giá CTĐT, trong đó nêu rõ vị trí và tầm quan trọng của CBLQ nhưng đến nay vấn đề này vẫn còn phải thảo luận và cần thêm thời gian nghiên cứu. Đây chính là khoảng trống gợi mở những hướng nghiên cứu để tiếp tục hoàn thiện, bổ sung khái niệm, vai trò và tầm quan trọng của CBLQ trong việc tham gia đánh giá CTĐT. Từ những phân tích trên, nghiên cứu này tìm hiểu, phân tích làm sáng rõ hơn về khái niệm, tiêu chí phân loại, vai trò của CBLQ cũng như việc đóng góp trong đổi mới đánh giá CTĐT nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đào tạo.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm liên quan

2.1.1. Chương trình đào tạo

CTĐT là một thuật ngữ có nhiều cách hiểu khác nhau, chưa thống nhất “luôn có sự tranh cãi của nhiều luồng tư tưởng, nhiều quan điểm khác nhau và khó đi đến được sự thống nhất chung” (Nguyễn Vũ Bích Hiền, 2012, tr 149). Theo nghĩa rộng, khái niệm CTĐT là tập hợp các học phần mà nhà trường cung cấp, tùy thuộc vào lĩnh vực chuyên môn mà người học muốn theo đuổi hoặc cũng có thể được hiểu là tập hợp các chuyên đề hay môn học được quy định cho khóa học mà người học phải thực hiện để đạt được trình độ giáo dục đó. Theo nghĩa hẹp, khái niệm CTĐT bao gồm một tập hợp các học phần được thiết kế cho một ngành đào tạo nhằm bảo đảm cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp sau này “là một tập hợp tất cả các hoạt động gắn kết với nhau nhằm đạt đến mục tiêu giáo dục của nhà trường, bao gồm các yếu tố đầu vào để thực hiện CTĐT và mục tiêu đào tạo trên cơ sở kết quả đầu ra, để phát triển khả năng của người được đào tạo, giúp họ có được kiến thức, kỹ năng cũng như cải thiện năng lực tư duy trong thực hiện những yêu cầu công việc ở trình độ được đào tạo” (Phạm Thị Huyền, 2011, tr 962).

Ở các quốc gia phát triển, CTĐT được hiểu là tập hợp các chuyên đề hay môn học được quy định cho khóa học mà người học phải thực hiện để đạt được trình độ giáo dục đó. Ở Việt Nam, CTĐT là một tập hợp các học phần được thiết kế cho một ngành đào tạo nhằm bảo đảm cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho

ngành nghiệp sau này “là kế hoạch tổng thể, hệ thống về toàn bộ hoạt động đào tạo, bao gồm: mục đích đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung đào tạo (với độ rộng và sâu), phương thức đào tạo và hình thức tổ chức đào tạo (với các phương pháp, phương tiện, công cụ dạy học), phương thức đánh giá kết quả đào tạo (trong so sánh, đối chiếu với chuẩn đầu ra)” (Phạm Thị Hương và Lê Thái Hưng, 2016, tr 21).

Như vậy, mặc dù có nhiều quan điểm hay ý kiến khác nhau về CTĐT; tuy nhiên, chúng ta có thể rút ra được một số nhận xét sau: (1) Các tác giả không đồng nhất CTĐT với nội dung giảng dạy; (2) CTĐT luôn luôn là một hệ thống mở, có sự phát triển liên tục dựa trên các yếu tố chủ quan và khách quan; (3) Có sự tham gia của CBLQ; (4) Phạm vi CTĐT được hiểu theo ý bao hàm, rộng hơn, đa dạng và linh hoạt. Tựu chung có thể hiểu, CTĐT là một bản mô tả thể hiện tổng thể các thành phần có tác động qua lại lẫn nhau của một quá trình đào tạo bao gồm mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra cần đạt, nội dung, kỹ năng, cách thức, điều kiện, phương pháp tổ chức đào tạo và đánh giá để bảo đảm thực hiện được mục tiêu đào tạo đáp ứng yêu cầu của CBLQ.

2.1.2. Đánh giá chương trình đào tạo

Đánh giá CTĐT là một hoạt động quan trọng và bắt buộc phải được thực hiện thường xuyên trong các trường đại học. Đánh giá CTĐT là một bộ phận không thể thiếu trong quá trình kiểm định nhà trường và kiểm định CTĐT. Ngày 14/3/2016, Bộ GD-ĐT ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học, trong đó nêu rõ đánh giá chất lượng CTĐT là việc thu thập, xử lý thông tin, đưa ra những nhận định dựa trên các tiêu chí đánh giá đối với toàn bộ các hoạt động liên quan đến CTĐT trong cơ sở giáo dục đại học, bao gồm: mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình; bản mô tả CTĐT; cấu trúc và nội dung chương trình giảng dạy; phương pháp tiếp cận trong dạy và học; đánh giá kết quả học tập của người học; đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên; đội ngũ nhân viên; người học và hoạt động hỗ trợ; cơ sở vật chất và trang thiết bị; nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra.

Đánh giá CTĐT nhằm phát hiện CTĐT được thiết kế, phát triển và thực hiện đó có tạo ra hay có thể tạo ra những sản phẩm mong muốn hay không? Đánh giá giúp xác định điểm mạnh, điểm yếu của CTĐT trước khi đem ra thực hiện hoặc để xác định hiệu quả của nó khi đã thực hiện qua một thời gian nhất định. CTĐT là sự thu thập cẩn thận các thông tin về một chương trình hoặc một vài khía cạnh của một chương trình để ra các quyết định cần thiết đối với chương trình (nguồn: www.ottawa.ca/residents/funding/guiding_principles_en.pdf). Như vậy, đánh giá CTĐT là những hoạt động có tính hệ thống, nằm trong một tiến trình; các hoạt động này nhằm kiểm tra toàn bộ các khía cạnh hay một vài khía cạnh của chương trình: đầu vào của chương trình, các hoạt động thực hiện chương trình, các nhóm khách hàng sử dụng chương trình, các kết quả (các đầu ra) và làm thế nào để sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Theo McNamara (1998), một trong những trọng tâm của việc đánh giá CTĐT là: a) Đánh giá nhà trường thực hiện các mục tiêu, làm cách nào để đạt mục tiêu và làm thế nào để biết liệu nhà trường có đạt được mục tiêu hay không?; b) Đánh giá hiệu quả của chương trình để áp dụng ở những nơi khác; c) Đưa ra các so sánh hợp lý giữa các chương trình để quyết định xem chương trình nào nên được tiếp tục... khi chưa quyết định giảm ngân sách; d) Cải tiến chương trình và các dịch vụ cung cấp chương trình. Theo Đỗ Lệ Hà (2016), cần hình thành nên những nhận định, phán đoán về CTĐT dựa vào quá trình thu thập thông tin về đầu vào, quá trình tổ chức thực hiện, sản phẩm đầu ra, sự đáp ứng yêu cầu của sản phẩm đào tạo so với mục tiêu đào tạo và yêu cầu của xã hội trong mối quan hệ với sứ mệnh, các điều kiện nguồn lực thực hiện chương trình của cơ sở giáo dục, chỉ ra những điểm mạnh, tồn tại, kế hoạch khắc phục để phát triển CTĐT nâng cao chất lượng (tr 23). Theo Diamond (1997), mục đích của đánh giá CTĐT nhằm khai sáng, giải trình, hoàn thiện chương trình, làm sáng tỏ chương trình, phát triển chương trình. Ông đưa ra bốn chức năng đánh giá CTĐT: (1) Xác nhận và công nhận (kiểm định) đánh giá để kiểm tra xem cơ sở giáo dục có đạt được các chuẩn mực đặt ra hay không; (2) Tự chịu trách nhiệm (accountability) cơ sở giáo dục đánh giá để chuẩn bị sẵn sàng về mọi mặt trước khi các tổ chức từ bên ngoài đến thanh sát; để giải trình với xã hội, các cơ quan có thẩm quyền và các bậc phụ huynh rằng trường đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, sử dụng kinh phí một cách hợp lý và kết quả đạt được một cách thỏa đáng; (3) Học tập, rút kinh nghiệm đánh giá để có cơ sở làm cho các thuộc tính của cơ sở giáo dục trở nên tốt hơn hay để cải thiện chất lượng cơ sở giáo dục; (4) Đánh giá để dự đoán xu thế xảy ra trong tương lai, để rút kinh nghiệm và đề ra kế hoạch nâng cao chất lượng của chương trình giáo dục.

Đánh giá CTĐT không những chỉ ra được những nguyên nhân nội tại của CTĐT mà còn là cơ hội đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng CTĐT. Trịnh Thị Thu Hiền (2021) cho rằng, đánh giá CTĐT là yếu tố quyết định đến chất lượng CTĐT của các trường đại học, việc đánh giá này cần phải được tiến hành bài bản phụ thuộc vào nhiều yếu tố như đánh giá thực trạng mục tiêu phát triển CTĐT, đánh giá cấu trúc nội dung CTĐT và để làm được công tác này, các cơ sở đào tạo phải xây dựng được các giải pháp căn cơ nhằm nâng cao chất lượng CTĐT như: xây dựng chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện GD-ĐT; chỉnh sửa cấu trúc và nội dung CTĐT và tiếp tục đổi mới

manh mẽ phương pháp và hình thức dạy học. Nói tóm lại, đánh giá CTĐT là quá trình hình thành những nhận định, phán đoán về kết quả công việc, dựa vào sự phân tích các thông tin thu được, đối chiếu với những mục tiêu, tiêu chuẩn đề ra, nhằm đề xuất những quyết định thích hợp để cải thiện thực trạng, điều chỉnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc. Do đó, đánh giá CTĐT là một việc làm rất cần thiết để làm cơ sở cho nhà trường định hướng phát triển ở các giai đoạn tiếp theo. Kết quả của đánh giá CTĐT cũng giúp cho các trường khắc phục những điểm hiện còn hạn chế của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Như vậy, chúng ta có thể nhận thấy, nghiên cứu về đánh giá CTĐT là một lĩnh vực còn khá mới ở Việt Nam, số lượng nghiên cứu về vấn đề này thực sự còn khá hạn chế cả số lượng lẫn chất lượng. Mỗi học giả, mỗi cơ sở GD-ĐT lại có cách nghiên cứu riêng về CTĐT dựa trên mục đích, đối tượng, phạm vi nghiên cứu, cách tiếp cận và mục tiêu cụ thể. Các nghiên cứu được chúng tôi trình bày phía trên chủ yếu chỉ xoay quanh vấn đề lí thuyết về tham khảo, vận dụng các mô hình đánh giá CTĐT của các nước có nền giáo dục tiên tiến vào đánh giá CTĐT của Việt Nam; quá trình đánh giá chủ yếu vẫn dựa vào các bộ tiêu chí được xây dựng trên cơ sở định tính, chưa đưa ra được hướng dẫn sử dụng cụ thể hệ thống minh chứng, câu hỏi và thông tin... ngoài bộ tiêu chí của Bộ GD-ĐT ban hành.

2.1.3. Các bên liên quan

Khái niệm “CBLQ” (tiếng Anh là “stakeholder”) không phải là thuật ngữ mới mẻ, nó đã được nghiên cứu từ lâu và bắt nguồn từ lĩnh vực quản trị kinh doanh trong những năm 60 của thế kỉ trước. Tuy nhiên, trong lĩnh vực GD-ĐT, thuật ngữ này mới được đề cập và nghiên cứu chủ yếu trong xây dựng hay đánh giá CTĐT trong thời gian gần đây. Một trong những người có ảnh hưởng lớn và đưa ra khái niệm đầu tiên về CBLQ phải kể đến R. Edward Freeman. Ông là một nhà triết học nổi tiếng người Mỹ, đồng thời cũng là giáo sư về quản trị kinh doanh tại Trường Darden thuộc Đại học Virginia. Ông được biết đến như “cha đẻ” của công trình nổi tiếng về lí thuyết CBLQ. Sau nhiều năm nghiên cứu, Freeman (1984) cho rằng, “CBLQ trong một tổ chức được xác định bất kì cá nhân hay tổ chức nào có tác động hoặc bị tác động bởi kết quả và quá trình đạt mục tiêu của tổ chức đó” (tr 46).

Nguyễn Vũ Bích Hiền (2012) cho rằng, công việc phát triển chương trình không nên là công việc của cá nhân mà phải là công việc của tập thể và do vậy việc xây dựng CTĐT cần có sự tham gia của tất cả các nhóm liên quan, tùy theo nguồn lực và mối quan tâm của mỗi nhóm. Bà nhấn mạnh trong chu trình phát triển CTĐT, CBLQ được đặt giữa nhằm nhấn mạnh sự tham gia trong suốt quá trình phát triển CTĐT. Mỗi ngành học trong mỗi bối cảnh khác nhau có CBLQ khác nhau và rằng sự tham gia của CBLQ trong phát triển CTĐT cũng nảy sinh những mối quan tâm khác nhau. Bên cạnh đó, mức độ tham gia của CBLQ cũng khác nhau tùy vào các giai đoạn khác nhau của quá trình phát triển chương trình, tùy vào nguồn lực sẵn có, mối quan tâm, mức độ quan trọng hay vai trò của CBLQ mà đảm bảo sự tham gia của họ sao cho phù hợp với mỗi giai đoạn cụ thể. Từ sự phân tích trên, tác giả đi đến kết luận CBLQ “là những người hay cá nhân có mối quan tâm về đào tạo hoặc là những người hưởng lợi từ quá trình giảng dạy” (tr 152). Cùng chung quan điểm này, khi nghiên cứu về quá trình phát triển CTĐT đại học, Nguyễn Thanh Sơn (2014) cho rằng, CBLQ trong phát triển CTĐT “là những nhóm người hay cá nhân có mối quan tâm về đào tạo hoặc là những người hưởng lợi từ việc phát triển CTĐT” (tr 3). Theo Nguyễn Mạnh An và Ngô Chí Thành (2018), CBLQ là khái niệm được sử dụng chủ yếu trong các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp, trong giáo dục và đào tạo hay nói một cách khác CBLQ là “các đơn vị, nhóm người hay cá nhân ở bên trong hay bên ngoài của một tổ chức có ảnh hưởng hoặc có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu, sứ mệnh của tổ chức thông qua hành động hay quyết định của họ” (tr 5-6). Theo Trần Văn Hiếu (2018), khái niệm CBLQ dùng để chỉ “bất cứ cá nhân hoặc nhóm người nào có ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng bởi hành động của sự kiện” (tr 46-47).

Vậy, CBLQ có thể được hiểu là các cá nhân hoặc tổ chức có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau và có ảnh hưởng nhất định trong suốt quá trình đánh giá CTĐT.

2.2. Phân loại các bên liên quan

Theo Nguyễn Vũ Bích Hiền (2012, tr 153-154), trong chu trình phát triển CTĐT, có thể chia CBLQ thành nhóm bên trong và nhóm bên ngoài. Nhóm bên trong bao gồm CBLQ tham gia hoặc chịu ảnh hưởng trực tiếp của quá trình đào tạo và nằm trong đơn vị đào tạo. Nhóm liên quan bên ngoài bao gồm CBLQ nằm ngoài đơn vị đào tạo, không tham gia trực tiếp hoặc chịu ảnh hưởng trực tiếp của quá trình đào tạo.

Trên cơ sở phân tích mức độ ảnh hưởng của CBLQ trong từng giai đoạn phát triển CTĐT, Nguyễn Thanh Sơn (2014) chia CBLQ thành hai nhóm chính, đó là: nhóm bên trong và nhóm bên ngoài. Nhóm bên trong bao gồm CBLQ tham gia hoặc chịu ảnh hưởng trực tiếp của quá trình đào tạo và nằm trong đơn vị đào tạo (như nhà quản lí, nhà giáo, sinh viên). Nhóm liên quan bên ngoài bao gồm CBLQ nằm ngoài đơn vị đào tạo, không tham gia trực tiếp hoặc chịu ảnh hưởng trực tiếp của quá trình đào tạo (như doanh nghiệp, người sử dụng lao động).

Đề cập đến vai trò của CBLQ trong việc nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo sau đại học, Nguyễn Thu Thủy và Lê Thái Phong (2015, tr 71-75) cho rằng, việc phân loại CBLQ có ý nghĩa rất to lớn trong việc nâng cao chất lượng CTĐT. Trên cơ sở phân tích, các tác giả đã phân loại CBLQ trong hoạt động sau đại học gồm CBLQ trong cơ sở đào tạo và đội ngũ giảng dạy, phục vụ giảng dạy; người học; các cơ quan quản lý nhà nước; các cơ quan đánh giá kiểm định đào tạo; cộng đồng và xã hội; các nhà tuyển dụng (tổ chức, doanh nghiệp).

Khi phân tích các yếu tố có ảnh hưởng đến quyết định xây dựng một CTĐT, Nguyễn Mạnh An và Ngô Chí Thành (2018, tr 6-7) chia CBLQ thành ba nhóm gồm: nhóm bên trong trường đại học, các nhóm bên ngoài trường đại học và cả nhóm liên quan cả bên trong và bên ngoài trường. Tác giả giải thích thêm, nếu các nhóm liên quan bên trong là nhân tố quyết định danh tiếng, uy tín, chất lượng, hiệu quả hoạt động, mục tiêu, sứ mệnh của nhà trường thì các nhóm bên ngoài tác động tạo điều kiện thuận lợi phát triển (hoặc ngược lại) tới sự hoạt động của nhà trường.

Nghiên cứu sự phân hồi từ CBLQ trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục đại học, Trương Văn Thanh (2020, tr 25) lại chia CBLQ thành hai đối tượng, gồm: đối tượng liên quan bên trong cơ sở giáo dục và đối tượng bên ngoài.

Qua việc phân tích và tìm hiểu cách phân loại CBLQ, chúng ta có thể thấy, ranh giới phân chia giữa CBLQ cũng chưa rõ ràng và thống nhất trong cách phân loại. Điều này cũng dễ hiểu bởi sự phân chia này cũng chỉ dựa vào khả năng ảnh hưởng để dự đoán và phân loại theo chức năng. Trên cơ sở phân tích các ý kiến về việc phân chia CBLQ, theo quan điểm của chúng tôi và dựa trên kết quả khảo sát về CBLQ trong quá trình đánh giá CTĐT, chúng tôi chia CBLQ thành hai nhóm chính, đó là CBLQ bên trong và CBLQ bên ngoài để thuận tiện cho việc tìm hiểu chức năng và vai trò của CBLQ trong quá trình đánh giá CTĐT.

2.3. Vai trò của các bên liên quan

2.3.1. Vai trò của các bên liên quan bên trong

Trên cơ sở phân tích khái niệm CBLQ trong quá trình đánh giá CTĐT phải có sự tham gia của CBLQ, đặc biệt là CBLQ bên trong (bao gồm: đội ngũ giảng viên, người học, cơ quan quản lý và đội ngũ CBQL), vì CBLQ bên trong có ảnh hưởng trực tiếp đến: Xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và xây dựng bộ hồ sơ năng lực chuẩn đầu ra của CTĐT; xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của CTĐT, xây dựng khung CTĐT đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra; đối chiếu, so sánh với CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh với các cơ sở đào tạo có cùng CTĐT ở trong và ngoài nước để hoàn thiện định hướng xây dựng khung chương trình; và thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo khung chương trình đã xác định (Nguyễn Mạnh An và Ngô Chí Thành, 2018, tr 9).

- *Vai trò của đội ngũ giảng viên:* Đội ngũ giảng viên là một trong những yếu tố thiết yếu, có vai trò quan trọng, góp phần quyết định thành bại của CTĐT. Trong quá trình đánh giá CTĐT và đảm bảo chất lượng CTĐT, trước tiên cần phải có sự tham gia tích cực của đội ngũ giảng viên. Đội ngũ giảng viên, ngoài việc phải tham gia xây dựng CTĐT, hỗ trợ tư vấn cho sinh viên, thực hiện các hoạt động dịch vụ của nhà trường, họ còn phải phát triển chuyên môn, tham gia công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng nâng cao trình độ, tham gia công tác đoàn thể; ngoài ra họ còn phải có sự tương tác với những nhà chuyên môn khác và các tổ chức giáo dục khác cũng như các nhà sử dụng lao động.

Tuy nhiên, so với xây dựng CTĐT, trong việc tiếp cận quá trình đánh giá CTĐT vai trò của đội ngũ giảng viên có phạm vi rộng lớn hơn, nhiệm vụ lớn hơn. Đội ngũ giảng viên tham gia đánh giá CTĐT không chỉ đơn thuần thực hiện nhiệm vụ giảng dạy mà còn thể hiện khả năng quản lý, sáng tạo, đảm nhiệm vai trò đối với quá trình học tập và kết quả của người học; tìm và phân tích khả năng đáp ứng linh hoạt đối với sự đa dạng về nhu cầu của người học; tính phù hợp của CTĐT với chuẩn đầu ra có phù hợp với năng lực của người học, có đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng hay không. Trên cơ sở đánh giá CTĐT, đội ngũ giảng viên sẽ cũng làm việc lại với các giảng viên, chuyên gia khác, đồng thời luôn có sự gắn kết chặt chẽ với thị trường lao động để từ đó cập nhật “đôi mới và xây dựng CTĐT - thông qua đánh giá sự phân hồi từ học sinh và chỉnh sửa cho phù hợp đối với tài liệu giảng dạy và nội dung môn học; thiết kế, biên soạn và viết tài liệu giảng dạy ở cấp độ môn học; học phân (có sự kết hợp, kết nối với các môn học khác và hợp tác với các giảng viên khác trong và ngoài khoa); phát triển và thực hiện các phương pháp giảng dạy mới; biên soạn bài giảng và giảng dạy (dựa trên phát triển các năng lực); thiết kế tiến trình giảng dạy của từng môn học bao gồm các phần lý thuyết, thực hành, thực tập; thực hiện giảng dạy, hội nghị chuyên đề, hướng dẫn học thuật; cập nhật tài liệu cho đề cương môn học và bài giảng; bảo đảm liên tục phát triển nghề nghiệp và tham gia các hoạt động huấn luyện nhân viên; đại diện cho nhà trường trong quan hệ với mạng lưới thị trường lao động; thiết lập mối quan hệ hợp tác bên ngoài trường đại học với thị trường” (Phạm Thị Hương và Lê Thái Hưng, 2016, tr 119-122). Do đó, để thực hiện thành công công tác đánh giá CTĐT chúng ta phải luôn đề cao vai trò đặc biệt quan trọng của đội ngũ giảng viên.

- *Vai trò của cơ quan quản lý:* Các cơ sở giáo dục đào tạo chịu sự quản lý chuyên môn của Bộ GD-ĐT; do vậy, trong quá trình đánh giá CTĐT các trường cần tuân thủ chặt chẽ các quy định của Bộ GD-ĐT. Trong đó đặc biệt

tuân thủ về khung CTĐT, số tín chỉ bắt buộc, số tín chỉ lựa chọn; số học phần bắt buộc theo quy định. Trên cơ sở quy định chương trình khung của Bộ, khi xây dựng CTĐT nhà quản lý sẽ xem xét, nghiên cứu và nhận được sự tư vấn trong việc triển khai đánh giá CTĐT đáp ứng chuẩn đầu ra.

- *Vai trò của đội ngũ CBQL*: Trong quá trình đánh giá CTĐT cần có sự tham gia của đội ngũ CBQL. Đây cũng là một trong CBLQ có vai trò quan trọng trong đánh giá CTĐT. Đánh giá CTĐT một mặt đáp ứng được yêu cầu của chuẩn đầu ra, đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng, mặt khác đảm bảo sự phù hợp của CTĐT với điều kiện và sự phát triển của Nhà trường. Chính vì vậy, tham khảo ý kiến của đội ngũ CBQL trong đánh giá CTĐT là hết sức quan trọng “*quản lý đào tạo là thành tố cuối cùng, nhưng đóng vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định thành công hoặc thất bại việc vận hành chương trình đào tạo*” (Phạm Thị Hương và Lê Thái Hưng, 2016, tr 123).

- *Vai trò của người học*: Người học đóng vai trò quan trọng trong hoạt động đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục, đặc biệt trong quá trình đánh giá CTĐT “*là người trực tiếp sử dụng dịch vụ của các trường đại học và không nằm ngoài mục đích đạt được những phẩm chất, năng lực mà người sử dụng lao động mong muốn ở họ*” (Trương Văn Thanh, 2020, tr 27). Vai trò này cũng được khẳng định trong Luật Giáo dục đại học được Quốc hội Khóa 13 thông qua ngày 18/6/2013: “*đóng góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục*” (Quốc hội, 2013). Để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong hoạt động đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng CTĐT, người học được tham gia phản hồi, đóng góp ý kiến về hoạt động giảng dạy, đào tạo của Trường cũng như CTĐT, tổ chức đào tạo, nội dung giảng dạy của môn học/học phần, về cơ sở vật chất, về chất lượng phục vụ thực tập của kỹ thuật viên, của cán bộ phòng ban, các hoạt động hỗ trợ người học; các hoạt động kiểm tra, đánh giá. “*... các em có thể là người cung cấp hồi âm cho những người khác liên quan đến việc giải thích những mục đích cụ thể của chương trình và sự phù hợp của phương pháp đối với những kinh nghiệm học tập và thành công của riêng mình*” (Hoàng Văn Vân, 2007, tr 53). Kết quả phản hồi của người học đóng vai trò quan trọng trong việc góp phần đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ trong suốt quá trình đào tạo của Trường. Thông qua việc phản hồi, người học được thể hiện chính kiến của mình về những vấn đề liên quan đến hoạt động đào tạo, chủ động đề xuất những cải tiến, thay đổi hợp lý hơn trong CTĐT. Các ý kiến phản hồi từ người học còn là một trong những căn cứ quan trọng giúp các giảng viên, bộ môn, các phòng chức năng liên quan trong nhà trường có thông tin về các vấn đề tồn tại để điều chỉnh, khắc phục, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng CTĐT của Trường.

Để thực hiện tốt vai trò của mình trong hoạt động đánh giá CTĐT, người học cần tìm hiểu và nắm bắt một cách rõ ràng về sứ mệnh, mục tiêu phát triển của nhà trường cũng như các hoạt động, nội dung, chính sách của Nhà trường, các văn bản, quy chế, quy định được áp dụng trong hoạt động đào tạo, quản lý đào tạo của nhà trường, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến người học. Đồng thời, các ý kiến phản hồi từ người học phải thực sự khách quan, trung thực, rõ ràng và cụ thể.

2.3.2. Các bên liên quan bên ngoài

- *Vai trò của nhà tuyển dụng*: Để thực hiện đánh giá CTĐT một cách hiệu quả, đòi hỏi phải có sự tham gia của nhà tuyển dụng. Đây là điều kiện hết sức quan trọng để thực hiện đánh giá CTĐT, nhất là đánh giá đối với CTĐT theo định hướng đào tạo ứng dụng, đòi hỏi cần có sự đầu tư lớn cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Các nhà tuyển dụng cũng tham gia hỗ trợ điều kiện và cơ sở thực hành thực tập phục vụ cho công tác đánh giá CTĐT. Bên cạnh đó, kết quả đào tạo sinh viên cần được đánh giá bởi các nhà tuyển dụng. Nhà trường thông qua quá trình đào tạo cung cấp nguồn nhân sự chất lượng cao cho nhà tuyển dụng, ngược lại nhà tuyển dụng phản hồi lại cơ sở đào tạo các yêu cầu về chất lượng cũng như sự thay đổi trong từng giai đoạn phát triển của CTĐT trong suốt quá trình đánh giá CTĐT. Chính vì vậy, việc đóng góp ý kiến hay phản hồi của nhà tuyển dụng cho công tác đánh giá CTĐT và nâng cao chất lượng CTĐT đáp ứng chuẩn đầu ra cho nhà tuyển dụng là một yêu cầu rất quan trọng.

- *Vai trò của cơ sở đào tạo*: Theo Nguyễn Mạnh An và Ngô Chí Thành (2018), trong quá trình hội nhập và xu thế phát triển ngày nay, các trường đại học lân cận, các trường có chung nhóm ngành đào tạo, các hiệp hội nghề nghiệp luôn có sự cạnh tranh gay gắt trong xây dựng, đánh giá CTĐT với mức độ và cường độ ngày càng tăng. Cơ sở đào tạo trực tiếp xây dựng CTĐT đồng thời cũng là đơn vị tiến hành đánh giá CTĐT. Do đó, đòi hỏi cơ sở đào tạo ngày càng ý thức được việc nâng cao chất lượng CTĐT nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người học. Trong thời gian qua, để xây dựng và đánh giá CTĐT, nhiều cơ sở GD-ĐT đã tiến hành tham khảo, so sánh đối chiếu các CTĐT của một số cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để tiến hành xây dựng và đánh giá CTĐT đáp ứng tiêu chuẩn của nhà tuyển dụng nói riêng và của xã hội nói chung.

- *Vai trò của cựu sinh viên*: Việc đánh giá CTĐT của một cơ sở GD-ĐT, ngoài các yếu tố như cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, nhà tuyển dụng thì còn ghi nhận sự đóng góp của vai trò cựu sinh viên. Sự tham gia của cựu sinh viên trong quá trình đánh giá CTĐT đã trở thành một tiêu chuẩn để đánh giá chất lượng CTĐT và nâng cao chất

lượng đào tạo của nhà trường. Ý kiến phản hồi từ cựu sinh viên cần được khảo sát, tham khảo ngay từ khi bắt đầu xây dựng CTĐT và luôn được kiểm soát trong suốt quá trình xây dựng, đánh giá CTĐT để đảm bảo rằng kết quả đào tạo thỏa mãn sự hài lòng của cựu sinh viên. Lợi ích này đem lại bắt đầu từ việc giải quyết nhu cầu trước mắt và thực tế của chính các cựu sinh viên đó là nhu cầu bồi dưỡng và đào tạo lại. Do đó, thông qua vai trò của cựu sinh viên, nhà trường có thể đề xuất xây dựng, đánh giá CTĐT phù hợp, thuận tiện nhất, bao gồm cả các chương trình học tập suốt đời cho cựu sinh viên. Thậm chí cựu sinh viên cũng chính là những người kết nối với nhà trường để xây dựng, thiết kế các CTĐT theo đơn đặt hàng của các cơ quan, doanh nghiệp, mở ra nhiều hướng phát triển mới, năng động và sáng tạo cho nhà trường.

3. Kết luận

Đánh giá CTĐT có sự tham gia của CBLQ là hướng đi đúng đắn và trở thành nhân tố bắt buộc trong việc đánh giá CTĐT. Qua việc phân tích lý luận và thực tiễn triển khai đánh giá CTĐT cho thấy, CBLQ có vai trò rất quan trọng trong việc đánh giá CTĐT và không thể xem nhẹ vai trò của CBLQ nào. Sự chủ động, tích cực đánh giá CTĐT có sự tham gia của CBLQ không những sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng đào tạo mà còn là cách để quảng bá thương hiệu của Nhà trường. Bài báo mới chỉ dừng lại ở những khảo cứu ban đầu về khái niệm, tiêu chí phân loại và những đóng góp của CBLQ trong đánh giá CTĐT. Các vấn đề tiếp theo có liên quan đến việc áp dụng những kết quả phân tích nêu trên vào bối cảnh cụ thể của việc đánh giá CTĐT tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội sẽ được chúng tôi trình bày trong những bài viết tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2016). *Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học*.
- Diamond, R. M. (1997). *Designing and assessing courses and curricula: A practical guide*. San Francisco: Jossey-Bass.
- Đỗ Lê Hà (2016). *Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chương trình đào tạo tiên tiến khối ngành kỹ thuật ở Việt Nam*. Luận án tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Đại học Thái Nguyên.
- Freeman, R. E. (1984). *Management: Stakeholders Approach*. Boston: Pitman.
- Hoàng Văn Vân (2007). Vai trò của giáo viên và học sinh ngoại ngữ ở trường học phổ thông trong lớp học theo đường hướng lấy người học làm trung tâm. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội*, 23, 53-61.
- McNamara, C. (2002). *Basic Guide to Program Evaluation*. The Grantsmanship Center.
- Nguyễn Mạnh An, Ngô Chí Thành (2018). Vai trò các bên liên quan trong xây dựng chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật công trình xây dựng và ngành Công nghệ thông tin, Trường Đại học Hồng Đức. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Hồng Đức*, 38, 5-10.
- Nguyễn Thanh Sơn (2014). Phát triển chương trình đào tạo đại học theo định hướng đáp ứng chuẩn đầu ra. *Bản tin Khoa học và Giáo dục, Trường Đại học Vinh*, 1-4. <https://lib.vinhuni.edu.vn/DATA/62/upload/493/documents/2016/03/file5.pdf>
- Nguyễn Thu Thủy, Lê Thái Phong (2015). Vai trò của các bên liên quan trong việc nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo thạc sĩ. *Tạp chí Kinh tế đối ngoại*, 74, 71-79.
- Nguyễn Vũ Bích Hiền (2012). Các xu hướng phát triển chương trình đào tạo theo quan điểm lấy người học làm trung tâm. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, 57(5), 148-155.
- Phạm Thị Huyền (2011). *Xây dựng chương trình đào tạo đại học theo định hướng mới nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội*. Hội thảo toàn quốc Giáo dục Đại học Việt Nam - Hội nhập Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phạm Thị Hương, Lê Thái Hưng (2016). *Phát triển chương trình đào tạo đại học định hướng nghề nghiệp ứng dụng*, NXB Đại học Sư phạm.
- Quốc hội (2013). *Luật Giáo dục đại học*. Luật số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2013.
- Trần Văn Hiếu (2018). Vai trò của các bên liên quan trong phục dựng lễ hội hiện nay. *Tạp chí Nghiên cứu văn hóa*, 25, 46-51.
- Trịnh Thị Thu Hiền (2021). Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo ngành Sư phạm Địa lý Trường Đại học Sài Gòn. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sài Gòn*, 74, 99-100.
- Trương Văn Thanh (2020). Ý kiến phản hồi từ các bên liên quan - Công cụ đảm bảo chất lượng giáo dục đại học. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng*, 18, 25-29.